| TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

Bản án số: 689/2024/HS-PT
Ngày: 26/8/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Đình Khánh;
*Các Thẩm phán*: Ông Bùi Xuân Trọng;
Bà Vũ Thị Thu Hà.

***- Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Hải An, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Hồng Phong - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 713/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Dương Q, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 262/2024/HS-ST ngày 20/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**Bị cáo Dương Q**, sinh ngày 03/10/1956; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT: Số A tập thể B, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; con ông Dương Ngọc C và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Bích H *(đã ly hôn)* và có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/11/1998, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 12 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân (đã xóa án tích); bị bắt theo lệnh truy nã ngày 25/4/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H; có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Lê Thị Hải Y, luật sư Công ty L1 thuộc Đoàn luật sư thành phố H; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Câu lạc bộ Du K (gọi tắt là CLB) do Lâm Phúc H1, sinh năm 1959, trú tại phòng B, nhà 5B, trường Đại học C3, phường Q, quận Đ, Hà Nội làm chủ nhiệm; Phạm Thị T (sinh năm 1973, trú tại: Số C Đ, phường Đ, quận B, Hà Nội) và Phạm Hồng T1 (sinh năm 1967, trú tại: Số C, ngõ B, phố Chợ K, tổ F, phường T, quận Đ, Hà Nội) làm Phó Chủ nhiệm; Công ty cổ phần T6 (gọi tắt là công ty D1) do Nguyễn Thị Ái D (sinh năm 1954, trú tại: tổ D phường P, quận T, Hà Nội làm Chủ tịch HĐQT); Lâm Phúc H1 làm Phó Tổng Giám đốc; Dương Q và Phạm Hồng T1 làm Phó Tổng giám đốc; Công ty TNHH D2 (gọi tắt là công ty D2) do Lâm Phúc H1 làm Tổng Giám đốc, Phạm Hồng T1 làm Trưởng phòng đào tạo. Công ty TNHH X ký hợp đồng dịch vụ với công ty D1 và thành lập hệ thống DHT Phương Bắc không có chức năng tổ chức, kinh doanh lữ hành quốc tế, kinh doanh trên mạng internet và kinh doanh bán hàng đa cấp nhưng vẫn quảng bá bán gói sản phẩm của DHT là hình thức kinh doanh thương mại điện tử đa cấp. Người tham gia trước lôi kéo được nhiều người tham gia sau thì được thưởng theo cấp độ bằng tiền ảo trong ví điện tử, muốn lấy tiền thật thì phải lôi kéo thêm người khác tham gia để bán tiền ảo trong ví điện tử đổi lấy tiền thật từ người tham gia sau nộp vào để chiếm đoạt tiền của những người tham gia, cụ thể như sau:

Tháng 02/2010, Lâm Phúc H1 tìm hiểu thông tin trên mạng internet phát hiện trên trang website: usdiamondholiday.com của công ty D2 hoạt động kinh doanh thương mại điện tử với gói sản phẩm đặt phòng du lịch 4 ngày 3 đêm dành cho 2 người ở khách sạn tiêu chuẩn từ 3 sao đến 5 sao hoặc khu resorts trên toàn thế giới là đối tác của DHT với giá của gói dịch vụ là 325 USD/mã số ID. Sau khi tìm hiểu thông tin, Lâm Phúc H1 in toàn bộ nội dung quảng bá từ trang website trên đưa cho Phạm Hồng T1 dịch sang Tiếng Việt để tham khảo.

Ngày 06/02/2010, Phạm Hồng T1, Lâm Phúc H1 rủ Phạm Thị T là Trưởng phòng vé của Công ty N (địa chỉ: số A, phố L, quận B, Hà Nội) liên hệ đặt mua thử gói dịch vụ này thông qua địa chỉ của một người có tên E.Backer (thành viên quảng cáo) trong hệ thống của công ty D2. T nhờ người chuyển cho

E.Baker 1.000 USD để mua Evouchers (C) tạo mã ID vào hệ thống thành viên của DHT. T đặt mã ID đầu tiên tại Việt Nam cho mình, lấy tên mã là "Thuyvn", dưới T là 02 mã ID của T1 và H1, lấy tên mã là "Hung68" và "David688". Thông qua E.Backer, T liên hệ với người quản lý mạng DHT tại HongKong có tên Hsuech C1 - T (tức Andy H2) và tổ chức đặt phòng để H1, T1, T thử nghiệm và thành công. Sau khi tham gia hệ thống DHT, T, T1, H1 cùng một số thành viên khác bàn bạc, thống nhất thành lập Câu lạc bộ du khách vào ngày 09/3/2010 gồm có 13 thành viên. Lâm Phúc H1 được bầu làm Chủ nhiệm câu lạc bộ. Phạm Hồng T1 và Phạm Thị T là Phó Chủ nhiệm câu lạc bộ và một số ủy viên thường trực. Cùng ngày, C4 ban hành quy chế hoạt động của Câu lạc bộ và đưa ra các quyền lợi của thành viên khi tham gia câu lạc bộ được hưởng các chế độ ưu đãi của tập đoàn công bố trên toàn cầu trên trang website của tập đoàn. H1, T1, Thủy tổ chức hội thảo, chia sẻ với các thành viên để quảng bá, tuyên truyền thành viên tham gia gói dịch vụ đặt phòng du lịch tại Câu lạc bộ Du khách với nội dung: Nếu 1 người muốn tham gia gói dịch vụ đặt phòng du lịch 4 ngày 3 đêm cho 2 người tại khách sạn từ 3 đến 5 sao hoặc khu resorts ở Việt Nam và các quốc gia khác trên thế giới thuộc hệ thống đối tác của công ty D2. Khách khi tham gia sẽ được cấp một mã số ID để tham gia kinh doanh thương mại điện tử qua hình thức kinh doanh đa cấp (thưởng theo cấp độ).

Từ tháng 3/2010 đến hết tháng 7/2010, Câu lạc bộ Du khách hoạt động không xin phép, đăng ký với các cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định trong việc kinh doanh dịch vụ du lịch và kinh doanh trên hệ thống Internet. Căn cứ vào dữ liệu điện tử và sổ theo dõi trong quá trình Câu lạc bộ Du khách hoạt động xác định: H1, T1, T đi quảng bá, bán gói đặt phòng du lịch 4 ngày 3 đêm của hệ thống DHT trên mạng Internet thu tiền mặt của 1.062 người bằng hình thức trực tiếp hoặc thông qua người tham gia trước giới thiệu cho người tham gia sau với 2.403 mã số và thu số tiền 8.359.949.900 đồng + 253.520 USD. Ngoài ra H1, T1, T còn thu tiền hệ thống của các nhánh tham gia vào hệ thống DHT là 806.400.000 đồng.

Để tiếp tục thực hiện hành vi quảng bá bán hàng trong hệ thống DHT trên mạng Internet với quy mô lớn hơn, Lâm Phúc H1, Phạm Hồng T1 đã liên hệ, trao đổi với Nguyễn Thị Ái D là Giám đốc Công ty TNHH H7 (gọi tắt là công ty H7) và Dương Q là Phó Giám đốc công ty H7 để lấy pháp nhân của công ty này hoạt động bán hàng (gói sản phẩm đặt phòng du lịch 4 ngày 3 đêm) trong hệ

thống mạng DHT. Công ty của D, Q đã làm thủ tục đổi tên thành Công ty cổ phần T6 (gọi tắt là công ty D1) do Nguyễn Thị Ái D làm Chủ tịch HĐQT, Lâm Phúc H1 làm Tổng Giám đốc, Phạm Hồng T1 và Dương Q làm Phó Tổng giám đốc; Đỗ Trang Đ phụ trách đào tạo và đặt phòng du lịch. Công ty D1 được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố H cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 15/9/2010. Công ty chỉ được cấp phép hoạt động trên lĩnh vực môi giới và xúc tiến thương mại, không có chức năng tổ chức kinh doanh lữ hành quốc tế, kinh doanh trên mạng Internet và kinh doanh bán hàng đa cấp.

Tháng 7/2010, H1 đã mời Andy H2 sang Việt Nam để tổ chức cho D gặp Andy H2 ký Hợp đồng môi giới và xúc tiến thương mại số 01 ngày 24/7/2010 giữa công ty H7 và Andy Hsu với danh nghĩa đại diện của Công ty D3, I (DHT) quản lý trang mạng Usdiamondholyday.com, mục đích hợp thức hóa việc bán hàng đa cấp trên mạng Internet với gói sản phẩm dịch vụ du lịch 4 ngày 3 đêm của DHT.

Tháng 10/2010, mặc dù Andy Hsu không cung cấp Bản sao giấy tờ pháp lý của Công ty D3 như cam kết, nhưng D vẫn ký phụ lục hợp đồng kèm theo Hợp đồng số 01 ngày 24/7/2010 để tiếp tục quảng bá gói sản phẩm của DHT.

Sau khi ký hợp đồng với Andy H2, D đã ký công văn gửi Vụ Thị trường C - Bộ C5 để hỏi về tư cách pháp nhân của công ty D2 tại Hoa Kỳ. Ngày 27/10/2010, Vụ Thị trường C6 - Bộ C5 đã có Công văn số 10766/BCT-KV3 trả lời về thông tin liên quan đến công ty D2 Hoa Kỳ với nội dung: "*...Công ty D3, I được đăng ký thành lập ngày 19/11/2009 tại bang D - Hoa Kỳ thông qua một công ty chuyên làm dịch vụ đăng ký thành lập doanh nghiệp mang tên Havard Business S, I (HBS), địa chỉ số điện thoại và số fax của DHT thực tế của HBS. Website của công ty D2 tại địa chỉ: www.usdiamondholiday.com mới được tạo lập vào ngày 01/7/2010 với thông tin người đăng ký là ông Jhou Ting H3, email: dh.weber.net@gmail.com 21F No9 Queens road central Hong Kong, số điện thoại: +852.366662366, Fax: +852.36662366. Server usdiamondholiday.com được đặt tại Đài Loan. Trên trang Web này có thông tin về địa chỉ trụ sở của công ty D3 (DHT) là: Suite 1200. 1000 N West S. Delaware, 19801 United S. Tuy nhiên, qua xác minh được biết địa chỉ này là của Công ty R chứ không liên quan gì đến DHT...*".

Như vậy, công ty D2 không có danh sách đăng ký hoạt động và tồn tại ở Hong Kong và không có công ty này hoạt động ở Hoa Kỳ như địa chỉ được

quảng bá trên mạng Internet. Trang web: Usdiamondholyday.com được tạo lập ngày 01/7/2010 bởi thông tin người đăng ký là ông Jhou Ting H3 chứ không phải Hsu Choting.

Mặc dù nhận được Công văn số 10766/BCT-KV3 ngày 27/10/2010 của Vụ Thị trường C6 - Bộ C5 với trả lời về việc không minh bạch của DHT nhưng T1, H1, D, Dương Q vẫn tiếp tục thực hiện việc quảng bá gói sản phẩm của DHT, chỉnh sửa các bài giảng trên máy tính, hướng dẫn lập hòm thư điện tử cho các thành viên; soạn thảo, ban hành cuốn "Cẩm nang pháp lý" của Công ty cổ phần T7 (DHV) với nhiều nội dung không đúng sự thật để quảng bá trước toàn hệ thống của công ty trên toàn quốc bán cho thành viên. Mục đích tuyên truyền lôi kéo được nhiều người tham gia.

Quá trình DHV hoạt động, do mâu thuẫn trong việc Nguyễn Thị Ái D lấy tiền của thành viên để sử dụng cá nhân, không thanh toán tiền thưởng cho thành viên tham gia được bật bàn (có nghĩa là một người tham gia mua gói dịch vụ được gọi là bàn vàng, khi lôi kéo được đủ 15 người tham gia thì người trưởng bàn được thưởng 1.000 USD vào ví điện tử và được gọi là bàn đỏ. Việc người trưởng bàn được nhận thưởng như trên gọi là bật bàn vàng), nên tháng 7/2011, Lâm Phúc H1 đã trao đổi với Andy H2 thay mã tài khoản trên hệ thống mạng DHT nhằm vô hiệu hóa hoạt động của DHV do Nguyễn Thị Ái D làm Chủ tịch Hội đồng quản trị, do đó DHV chấm dứt hoạt động từ ngày 31/7/2011.

Trong thời gian DHV hoạt động từ tháng 7/2010 đến ngày 31/7/2011, Lâm Phúc H1, Phạm Hồng T1, Nguyễn Thị Ái D, Dương Q đã bán một mã số ID là 371,4 USD, bán được 3.948 mã số khách hàng mua gói "sản phẩm" tham gia vào hệ thống DHT thu được tổng số tiền là 27.884.790.042 đồng thể hiện qua tài khoản của Công ty CP T7 (DHV) tại Ngân hàng thương mại cổ phần K1 (T8) số tài khoản 138.23544646.01.5 và sử dụng số tài khoản 22030094 tại ngân hàng V (V1) để chuyển tiền vào tài khoản số 400-843-363-838, thanh toán tiền mua Evoucher (code) của Diamond Holiday T, tại ngân hàng H8 do Hsueh Cho T2 (tức Andy Hsu) làm đại diện. Trong đó xác định được 161 người đăng ký gói dịch vụ với số tiền 9.950.260.810 đồng nhưng không được hưởng sản phẩm như quảng cáo.

Quá trình điều tra, các bị hại trong vụ án đều tố cáo hành vi của các đối tượng trên đã quảng bá không đúng sự thật để lôi kéo họ tham gia vào gói sản phẩm đặt phòng du lịch 4 ngày 3 đêm của hệ thống DHT qua mạng Internet.

Việc đăng ký đặt phòng đi du lịch sau khi họ tham gia là không thực hiện được, nếu họ không lôi kéo thêm người tham gia vào hệ thống thì trong một thời gian nhất định họ sẽ mất toàn bộ số tiền đã nộp.

Xác minh về Diamond Holiday T3. Inc, trang web: usdiamondholyday. com và thông tin về người ký hợp đồng thương mại số 01 với Nguyễn Thị Ái D mang tên Hsueh Cho T2 (A), Văn phòng I1 có Công văn số 2250/C55-P2 ngày 17/8/2012 và Công văn số 3886/C55-P2 ngày 05/12/2012 với nội dung: *"Qua trao đổi với Interpol H4, cảnh sát H, Interpol W, FBI H cho biết: DHT không có danh sách đăng ký hoạt động và tồn tại ở H và không có công ty này hoạt động ở Hoa Kỳ như địa chỉ được quảng bá trên mạng Internet. Người ký hợp đồng thương mại số 01 với Nguyễn Thị Ái D – Giám đốc IQCom có tên là H5 Cho T2 (Andy Hsu) sinh ngày 09/02/1953, số hộ chiếu 300578175, có địa chỉ ở: No.9-2, A.7,L.24, đường N, quận B, TP Đ. Hsueh Cho T2 từng phạm các tội: làm giả chứng từ; Lừa đảo; Giam giữ người trái phép. Trang web: usdiamondholyday.com được tạo lập ngày 01/7/2010 với thông tin người đăng ký là ông Jhov Ting H6 chứ không phải Hsueh Cho T2".*

Quá trình điều tra vụ án, Dương Q do bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên ngày 17/9/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận L, Hà Nội ra Quyết định truy nã số 45 đối với Dương Q. Ngày 19/6/2013, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Dương Q.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 500/2017/HS-PT ngày 27/7/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xét xử phúc thẩm đối với Lâm Phúc H1, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Ái D, Phạm Hồng T1, Phạm Thị T, Đỗ Trang Đ, Bùi Đức C2, Lê Hữu T4 và Lê Văn T5 về tội *"Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản"*, quy định tại Điều 226b Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngày 25/4/2023, Dương Q bị bắt theo Quyết định truy nã. Tại Cơ quan điều tra Dương Q khai nhận hành vi phạm tội, Q khai: Sau khi ký hợp đồng số 01, Q được Hội đồng quản trị Công ty D1 thống nhất giao cho làm việc với Vụ Thị trường Châu M1 - Bộ C5 để xác minh tư cách pháp nhân của Công ty D2 và chịu trách nhiệm hoàn thiện cuốn pháp lý của Công ty D1 để phục vụ cho việc tuyên truyền, quảng bá vận động mọi người tham gia mua gói đặt phòng của DHT. Lâm Phúc H1 hứa hẹn sau khi làm xong sẽ cho Q 10.000 USD. Ngày

29/9/2010, Công ty D1 có công văn gửi Bộ C5 xác minh về Công ty D2. Ngày 27/10/2010, Vụ thị trường C6 - Bộ C5 có văn bản trả lời như trên.

Sau khi nhận được Công văn của Vụ Thị trường C6, Q đã báo cáo lại với H1, D, T1 và nói cần phải hoàn thiện trang Web vì Công ty đang sử dụng trang Web của cá nhân khác không phải của Công ty D2. Q đề nghị đợi văn bản trả lời xác minh bổ sung của Vụ Thị trường C6 nhưng Lâm Phúc H1 vẫn chỉ đạo Q soạn thảo và hoàn thiện cuốn pháp lý của Công ty D1 để phục vụ cho việc tuyên truyền, quảng bá vận động mọi người tham gia mua gói đặt phòng của DHT. Q đã xác minh xong và yêu cầu H1 đưa 10.000 USD như hứa hẹn nhưng H1 không đưa do văn bản trả lời đưa ra thông tin bất lợi về Công ty D2. Khi soạn thảo quyển pháp lý, Q đưa nội dung mà Vụ Thị trường Châu Mỹ nhận định về Công ty D2 nhưng H1 yêu cầu bỏ các thông tin không bất lợi. Q biết Công ty D1 chỉ đăng ký và được cấp phép hoạt động trên lĩnh vực môi giới và xúc tiến thương mại, không có chức năng tổ chức, kinh doanh lữ hành quốc tế, kinh doanh trên mạng Internet và kinh doanh bán hàng đa cấp. Công ty D1 đã sử dụng quyển pháp lý quảng bá nhằm mục đích lôi kéo được nhiều khách hàng mua gói sản phẩm trên hệ thống của DHT để thu tiền của khách hàng tham gia vào hệ thống với một mã số ID là 371,4 USD. Việc thu tiền của khách hàng Q không trực tiếp thu của khách hàng mà khách hàng nộp trên hệ thống gồm đầu nhánh là H1, T1, D, Đỗ Trang Đ – Phụ trách phòng đào tạo và đặt du lịch của Công ty D1. Q không biết cụ thể số tiền thu được vì không hạch toán qua Công ty. Công ty D1 chưa có doanh thu nên Q chưa nhận khoản tiền nào. Đến khoảng tháng 8/2011, có một số khách hàng đến phản ánh hệ thống có hành vi lừa đảo, khi đó Q đã nghỉ việc và Công ty D1 giải thể. Quá trình lẩn trốn Q lang thang tại TP Hồ Chí Minh và tỉnh Đồng Nai, không có nơi ở cố định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 262/2024/HS-ST ngày 20/5/2024, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Q 12 *(mười hai*) năm tù về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29 tháng 5 năm 2024, bị cáo Dương Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Q khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa của bị cáo Dương Q có quan điểm cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Dương Q về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" là đúng người, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và xem xét tình trạng sức khỏe hiện nay của bị cáo rất yếu để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Dương Q về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 290 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Dương Q 12 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, mặc dù tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ nhưng xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Dương Q có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận, Dương Q là Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần T6 (gọi tắt là công ty D1) biết rõ bản

chất kinh doanh gói sản phẩm đặt phòng du lịch 4 ngày 3 đêm dành cho 02 người ở khách sạn T9 đến 5 sao hoặc khu Resorts trên toàn thế giới của Công ty D2 là việc kinh doanh không có thật, không có gói dịch vụ đặt phòng ở nước ngoài như quảng cáo. Dương Q với vai trò giúp sức đã thống nhất với Lâm Phúc H1, Phạm Hồng T1 và Nguyễn Thị Ái D lược bỏ thông tin trả lời của Vụ Thị trường C6 - Bộ C5 về hoạt động không minh bạch của Công ty D2 như:... *Nhiều điểm không nhất quán, rõ ràng, minh bạch*... mà chỉ đưa ra thông tin có lợi như: ...*Chưa có bằng chứng chứng tỏ Công ty D2 vi phạm pháp luật* ... vào cuốn pháp lý của Công ty D1 với mục đích quảng bá, tuyên truyền để mọi người tin tưởng và tham gia mua gói dịch vụ đặt phòng du lịch của Công ty D2 và chiếm đoạt tiền của những người tham gia. Với thủ đoạn nêu trên, từ tháng 7/2010 đến ngày 31/7/2011, Lâm Phúc H1, Phạm Hồng T1, Nguyễn Thị Ái D, Dương Q quảng cáo gian dối bán được 3.948 mã khách hàng mua gói "sản phẩm" tham gia vào hệ thống DHT thu được tổng số tiền là 27.884.790.042 đồng. Xác định có 161 bị hại, thu tổng số tiền là 9.950.260.810 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Dương Q về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 290 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo hiện nay đang mắc nhiều bệnh nặng như suy tim, phì đại tuyến tiền liệt, tràn dịch màng phổi, thoát vị bẹn. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo 12 năm tù là phù hợp. Mặc dù tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đã có nhiều chiếu cố nên cần giữ nguyên để đảm bảo yêu cầu đấu tranh với loại tội phạm này.

[5] Về án phí, do bị cáo là người cao tuổi nên bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Q, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 262/2024/HS-ST ngày 20/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Dương Q 12 (mười hai) năm tù về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản"; thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 25/4/2023.

**2.** Về án phí: Bị cáo Dương Q được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Đình Khánh**